TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 28-08-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Biên.

Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Hoàng Sỹ T, sinh ngày 23/11/1975 tại xã Đ, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hoá; Nơi Thường trú: Thôn S, xã Đ, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hoá. Hiện cư trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hoá; Số thẻ CCCD: 038075xxxxxx; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Sỹ V và bà Hoàng Thị Y (đều đã chết); Có vợ là Phạm Thị H và 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 27/12/2018, bị Toà án nhân dân huyện Hà Trung (cũ), áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" (chấp hành xong ngày 04/01/2021); Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2024, đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện T (nay là xã H), tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1976; Thôn M, xã Đ, huyện T (nay là xã H), tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Hoàng Sỹ T và gia đình Nguyễn Văn V (vợ là Nguyễn Thị Th) là hàng xóm với nhau. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17/11/2024, V sang nhà T nói chuyện về việc muốn chặt cây táo ở vị trí giáp ranh giữa cổng của hai nhà nhưng T không đồng ý, dẫn đến xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau giữa T với vợ chồng V, Th. Bực tức nên V đi về khu vực chuồng bò của gia đình mình lấy 01 con dao (dạng dao dựa dài khoảng

80cm, cán dao bằng thép và phần đầu quắm xuống), 01 cưa sắt và 01 rìu rồi quay ra cổng, cất con dao quắm giấu ở hàng rào cách cây táo khoảng 2m, để rìu ở gốc cây táo và cầm cưa trèo lên cây táo, cưa các cành táo nhỏ rơi xuống, còn Th đứng dưới gốc cây táo gom cành cây. Thấy vậy, T liền đi đến hàng rào nơi cổng lấy 01 tuýp sắt hình vuông rỗng, dài khoảng 80cm chạy ra cây táo, lúc này Th đang khom người gom cành táo liền ngẩng mặt lên chửi T thì bị T dùng tuýp sắt vụt vào vùng trán làm Th bị choáng và chảy máu, sau đó T cầm tuýp sắt chạy quay về nhà đóng cổng lại nhưng bị Th đuổi theo, đạp cổng rồi lao vào dùng tay đánh nhau với T. Thấy vợ bị đánh, V liền vứt cưa xuống đất và trèo tụt xuống dưới khỏi cây táo, chạy đến lấy dao rựa cầm ở tay phải rồi chạy đến vung dao chém về phía T. T giơ tuýp sắt đỡ nên V chém đến phát thứ 4 thì phần đầu quắm của dao rựa trúng vào đỉnh đầu T chảy máu và rơi tuýp sắt xuống đất. T ôm đầu chạy vào phía trong sân nhà thì Th nhặt tuýp sắt lên lùa đuổi theo. V thấy T bị chảy nhiều máu thì hoảng sợ dừng lại, vứt dao tại gốc cây cau trong vườn nhà T rồi chạy lại giật tuýp sắt từ tay Thanh để can ngăn vợ, nhưng Th vẫn tiếp tục chạy lùa đuổi theo T ôm phía sau, giằng co làm cả hai bị ngã xuống sân bể nước và dùng tay chân đấm đá nhau. Thấy vậy, V chạy đến cầm tuýp sắt vung lên vụt vào người bên phải, hông ngực bên trái và vụt nhiều phát vào người T. Bị đánh đau, T vùng vẫy thoát khỏi Th và chạy ra vườn, Th lùa theo nhưng không đuổi được nên quay lại trèo lên bể nước, dùng hai tay bê nắp bể nước ném về phía T. Sau khi chạy ra vườn, thấy vợ chồng Th đã ra về, T quay lại bể nước lấy 01 con dao mục đích để đánh lại vợ chồng Th nhưng lúc này vợ chồng Th đã bỏ về nên T dừng lại và được Công an xã đưa đi cấp cứu, còn Th được đưa đến Trạm y tế xã Hà Đông sơ cứu sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung cấp cứu và điều trị.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Hà Đông (nay là xã Hà Trung) đã tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, tiến hành các bước kiểm tra, xác minh sơ bộ ban đầu. Ngày 19/11/2024, chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Hà Trung để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả giám định thương tích:

(1) Kết luận giám định thương tích và cơ chế hình thành thương tích của Nguyễn Thị Th.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Nguyễn Thị Th tại trạm y tế xã Hà Đông lúc 11 giờ 42 phút ngày 17/11/2024 thể hiện:

+ Vùng trán trái có vết thương dài 6cm, rộng 0,5cm, sâu 0,2cm, bờ mép vết thương nham nhở.

+ Mắt trái sưng nề, bầm tím quanh mắt;

+ Gò má phải bầm tím, KT dài 1cm, rộng 1cm;

+ Thành ngực trái đường nách giữa có đám sưng nề KT dài 7cm, rộng 6cm;

+ Khuỷu tay trái có vết thương rách da dài 1cm, rộng 0,5cm;

+ Cẳng tay trái có 02 vết thương trượt da. Vết thứ nhất KT dài 5cm; rộng 1cm và vết thứ 2 dài 4cm; rộng 0,5cm.

- Tại bệnh án của Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung thể hiện:

Bệnh nhân Thanh vào viện lúc 12 giờ 20 phút ngày 17/11/2024 chẩn đoán:

+ Chấn thương vết thương vùng trán, theo dõi chấn thương sọ não kín, chấn thương vùng ngực trái, khuỷu T07;

+ Kết quả chụp CT SCANNER: Hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng trán trái. Vỡ xương vùng trán trái.

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 9224/KL-KTHS ngày 10/12/2024 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

+ Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thị Thanh được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Cộng theo phương pháp xác định tỷ lệ % TTCT quy định tại Điều 4 - Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế) là: 23% (hai mươi ba phần trăm).

Hiện tại, Nguyễn Thị Th đang trong quá trình điều trị tại bệnh viện nên chưa đánh giá được đầy đủ di chứng chấn thương sọ não (tụ máu ngoài màng cứng vùng trán). Đề nghị CQCSĐT, Công an huyện Hà Trung đưa Th đi giám định bổ sung tại Viện khoa học hình sự sau khi chị Thanh ra viện (khoảng 01 tháng).

+ Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Thị Th do vật tày gây nên. Phần tày của tất cả các mẫu vật gửi giám định đều gây được các thương tích vùng trán, mặt sau khuỷu tay trái của Nguyễn Thị Th; Vùng ngực trái, cẳng tay trái không còn dấu hiệu thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

- Tại Bản kết luận giám định bổ sung về tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Th: 25%.

(2) Kết luận giám định thương tích và cơ chế hình thành thương tích của Hoàng Sỹ T.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Hoàng Sỹ T tại Trạm y tế xã Hà Đông lúc 11 giờ 40 phút ngày 17/11/2024 ghi:

+ Vùng đỉnh đầu có vết thương dài 4cm; rộng 1cm; sâu 0,8cm; bờ mép vết thương sắc gọn.

+ Vị trí môi trên bên phải có vết xước da KT 2x2cm, rỉ máu;

+ Trán phải sưng nề, xước da KT dài 2cm, rộng 1cm;

+ Vùng lưng bên trái có khối sưng nề, KT dài 12cm, rộng 4cm;

+ Vùng ngực bên trái có khối sưng nề, KT dài 3cm, rộng 2cm;

+ Cẳng chân trái có vết thương trầy xước da dài 1cm, rộng 0,5cm;

+ Cẳng tay trái sưng nề, không rách da.

- Tại bệnh án của Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung ghi:

Bệnh nhân T vào viện lúc 12 giờ 14 phút ngày 17/11/2024 chẩn đoán:

+ Chấn thương vết thương vùng đỉnh, chấn thương phần mềm vùng vai, lưng phải, cẳng chân phải.

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 9225/KL-KTHS ngày 06/12/2024 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

+ Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hoàng Sỹ T được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Cộng theo phương pháp xác định tỷ lệ % TTCT quy định tại Điều 4 - Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế) là: 08% (tám phần trăm).

+ Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng đỉnh trái do vật tày hoặc vật có cạnh gây nên; Tổn thương vùng môi, mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái do vật tày gây nên; Tổn thương gãy xương sườn X bên trái do vật tày gây nên; Các phần có đặc điểm vật tày hoặc vật có cạnh của các mẫu vật gửi giám định gây được thương tích vùng đỉnh trái của Hoàng Sỹ T; Các phần có đặc điểm vật tày của các mẫu vật gửi giám định gây được thương tích vùng môi, mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái và gãy xương sườn X bên trái của Hoàng Sỹ T; Vùng trán phải, vai phải, ngực, lưng trái, cẳng tay trái không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích..

Đề nghị của Hoàng Sỹ T: Ngày 03/12/2024, Hoàng Sỹ T có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Th về tội "Cố ý gây thương tích".

(3) Thương tích của Nguyễn Văn V:

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Nguyễn Văn V lúc 11h55' ngày 17/11/2024, tại Trạm y tế xã Hà Đông thể hiện: Nguyễn Văn V không có thương tích gì.

(4) Kết quả giám định cơ học:

Tại bản kết luận giám định số 9642/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

Trên 01(một) thanh sắt hộp vuông máu xám dài 80cm gửi giám định (ở vị trí dấu vết cách hàng chữ XL.4 X600Tm CON 0,6cm) có vết trượt xước kim loại, nhưng không xác định được là do vật gì tạo ra. Trên các mẫu vật gửi gám định còn lại không phát hiện thấy dấu vết hình thành do va chạm với nhau.

(5) Kết quả giám định AND

Cơ quan điều tra tiến hành thu thập dấu vết sinh học trên người, hiện trường, đồ vật của Hoàng Sỹ T, Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Th để giám định AND, cụ thể:

+ Thu giữ 03 (ba) que tăm bông nghi máu tại hiện trường (mẫu vật ký hiệu M1).

+ 01(một) áo sơ mi dài tay màu xanh, có gắn mác "Dân quân tự vệ" trên tay áo trái, 01(một) quần dài màu đen có kẻ sọc trắng thu giữ của Nguyễn Văn V (mẫu vật ký hiệu lần lượt là M2, M3).

+ 01 (một) khăn quàng màu trắng đen, 01(một) quần thun dài có sọc kẻ vàng, 01 (một) áo phông cọc tay màu hồng trắng thu giữ của Nguyễn Thị Th mẫu vật ký hiệu lần lượt là M4, M5, M6).

+ 01 (một) áo dài tay màu xanh thu giữ của Hoàng Sỹ T (mẫu vật ký hiệu M7).

Tại bản kết luận giám định số 4728/KL-KTHS ngày 15/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

+ Các mẫu được ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định đều có dấu vết máu của Nguyễn Thị Th.

+ Các mẫu được ký hiệu M4, M5 và M6 gửi giám định đều có máu người, do chất lượng dấu vết kém nên không xác định được kiểu gen.

+ Mẫu được ký hiệu M7 gửi giám định đều có dấu vết máu của Nguyễn Thị Th và Hoàng Sỹ T.

Sau khi bị Hoàng Sỹ T đánh, Nguyễn Thị Th đã lùa đuổi, ôm, giằng co và dùng tay, chân tấn công T để Nguyễn Văn V dùng dao chém vào đầu, dùng tuýp sắt vụt vào người gây thương tích cho T với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 08% (tám phần trăm). Ngày 03/12/2024, T có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với V và Th về hành vi gây thương tích cho T.

Ngày 30/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Hà Trung (cũ) đã ra các Quyết định khởi tố bị can số 154, 155/QĐ-ĐTTH đối với Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Thanh về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Ngày 30/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá) truy tố Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Th về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Ngày 17/7/2025, Hoàng Sỹ T xét thấy thương tích do Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Th gây ra cho T hiện đã ổn định, không ảnh hưởng đến sinh hoạt và lao động nên T đã có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với V và Th về hành vi gây thương tích cho T. Ngày 22/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá đã ra các Quyết định đình chỉ vụ án số 01, 02/QĐ-VKSKV6 đối với V và Th.

* Vật chứng và đồ vật thu giữ:

+ 01(một) thanh sắt hộp vuông màu xám dài 80cm, mặt cắt hình vuông mỗi cạnh dài 3cm; 01(một) tuýp sắt dài 50cm có một đầu tròn có đường kính 2,5cm, một đầu tuýp bè có hàn gắn dao mấu bằng kim loại dài 35cm, bản dao rộng nhất là 4,5cm. Tổng chiều dài gắn tuýp sắt với dao mấu là 85cm; 01(một) dao mấu có cán gỗ dài 13cm, bản dao có kích thước (34x4,5cm), đầu dao bị gãy mất một phần; 01(một) cưa bằng kim loại có cán bằng gỗ dài 24cm, lưỡi cưa dài 45cm, bản rộng của cưa là 5, 3cm, phần lưỡi cưa có nhiều răng cưa (Những đồ vật trên do Nguyễn Văn V giao nộp).

+ 01 (một) chiếc rìu đầu bằng kim loại có cán gỗ, kích thước (84x22)cm; 01 (một) miệng chum đã vỡ có đường kính 56cm, miệng chum hình tròn đường kính 23cm, trên mặt nắp chum có dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu; 01 (một) mũ rộng vành màu nâu có đường kính rộng 35cm, chất liệu bằng ni lon. 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen dài 28cm, rộng 14cm. 01 (một) đôi dép lê màu đen, quai dép có đường vân màu xanh có dính nhiều vết bẩn và có vết màu nâu đỏ nghi là máu (do Công an xã Hà Đông, nay là xã Hà Trung chuyển đến).

+ 01(một) áo sơ mi dài tay màu xanh, trên áo bám dính nhiều chất màu đỏ nghi là máu thu giữ của Hoàng Sỹ T.

+ 01(một) áo sơ mi dài tay màu xanh, có gắn mác "Dân quân tự vệ" trên tay áo trái, trên áo bám dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi là máu; 01(một) quần dài màu đen có kẻ sọc trắng, quần đã qua sử dụng, trên quần có bám dính nhiều bụi đất; 01 (một) khăn quàng màu trắng đen, khăn đã qua sử dụng, trên khăn có bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu; 01(một) quần thun dài có sọc kẻ vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) áo phông cọc tay màu hồng trắng, áo đã qua sử dụng, trên áo bám dính nhiều chất màu đỏ nghi là máu (thu giữ của Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Th).

* Xử lý tang vật, đồ vật: Ngày 12/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thanh Hoá đã trả lại cho Nguyễn Văn V 01 (một) chiếc mũ rộng vành đường kính 35cm; trả lại cho Hoàng Sỹ T 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen dài 28cm, rộng 14cm và 01 (một) đôi dép lê màu đen.

Số vật chứng và đồ vật còn lại đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hoá để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

* Trách nhiệm dân sự:

- Đối với thương tích của Nguyễn Thị Th: Sau khi vụ việc xảy ra, Hoàng Sỹ T đã tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị Th số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), Th đã nhận tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối với thương tích của Hoàng Sỹ T: T không yêu cầu Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Th phải bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSKV6 ngày 25/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá truy tố Hoàng Sỹ T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Sỹ T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; bị hại Nguyễn Thị Thanh không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T; Bị cáo, bị hại không yêu cầu trả lại vật chứng.

Người làm chứng Nguyễn Văn V khai báo về các tình tiết, nội dung vụ án như đã khai báo trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Sỹ T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Sỹ T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Sỹ T với mức án từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 60 tháng.

Về dân sự: Bị cáo Hoàng Sỹ T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Th số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và cam đoan không có khiếu kiện, khiếu nại, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Sỹ T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp cây táo tại vị trí giáp ranh giữa gia đình Hoàng Sỹ T và gia đình Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Th tại thôn Thành Môn, xã Hà Đông, huyện Hà Trung (nay là xã Hà Trung), tỉnh Thanh Hoá, khoảng 10h45' ngày 17/11/2024, Hoàng Sỹ T đã sử dụng 01 (một) thanh sắt hộp vuông màu xám dài 80cm, mặt cắt hình vuông mỗi cạnh dài 3cm vụt một phát vào trán trái của Nguyễn Thị Th gây tổn hại sức khoẻ cho Nguyễn Thị Th với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 25%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, đồng thời cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo Hoàng Sỹ T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi dùng thanh sắt hộp là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là trái pháp luật và đạo đức xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, gây tổn hại 25% sức khỏe cho bị hại. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Hành vi phạm tội của Hoàng Sỹ T là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt đời sống và do bị bị hại Nguyễn Thị Th chửi bới, xúc phạm, bị cáo đã có hành vi dùng thanh sắt hộp là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho bị hại. Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo hết sức manh động, táo bạo, quyết liệt và nguy hiểm, không những thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 27/12/2018, bị cáo Hoàng Sỹ T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc", nhưng đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; Có nơi cư trú rõ ràng; Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị hại cũng có lỗi. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Do Hoàng Sỹ T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng phù hợp với Điều 65 của BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Sỹ T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại Nguyễn Thị Th. Bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01(một) thanh sắt hộp vuông màu xám dài 80cm; 01(một) tuýp sắt dài 50cm; 01(một) dao mấu có cán gỗ dài 13cm; 01(một) cưa bằng kim loại có cán bằng gỗ dài 24cm; 01 (một) chiếc rìu đầu bằng kim loại có cán gỗ, kích thước (84x22)cm; 01 (một) mảnh chum đã vỡ có đường kính 56cm; 01 (một) hộp giấy cát tông được niêm phong, bên trong chứa: 01(một) áo sơ mi dài tay màu xanh, có gắn mác "Dân quân tự vệ" trên tay áo trái; 01(một) quần dài màu đen có kẻ sọc trắng; 01 (một) khăn quàng màu trắng đen; 01(một) quần dài kẻ sọc vàng; 01 (một) áo phông cọc tay màu hồng trắng; 01(một) áo dài tay màu xanh là công cụ phạm tội của bị cáo và là vật không có giá trị, bị cáo và bị hại không yêu cầu trả lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Sỹ T là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 6 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Sỹ T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Sỹ T 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2025).

Giao bị cáo Hoàng Sỹ T cho Ủy ban nhân dân xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) thanh sắt hộp vuông màu xám dài 80cm; 01(một) tuýp sắt dài 50cm; 01(một) dao mấu có cán gỗ dài 13cm; 01(một) cưa bằng kim loại có cán bằng gỗ dài 24cm; 01 (một) chiếc rìu đầu bằng kim loại có cán gỗ, kích thước (84x22)cm; 01 (một) mảnh chum đã vỡ có đường kính 56cm; 01 (một) hộp giấy cát tông được niêm phong, bên trong chứa: 01(một) áo sơ mi dài tay màu xanh, có gắn mác "Dân quân tự vệ" trên tay áo trái; 01(một) quần dài màu đen có kẻ sọc trắng; 01 (một) khăn quàng màu trắng đen; 01(một) quần dài kẻ sọc vàng; 01 (một) áo phông cọc tay màu hồng trắng; 01(một) áo dài tay màu xanh. Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo Hoàng Sỹ T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 6;
- VKSND T.Thanh Hoá;
- CQĐT CA T.Thanh Hoá;
- CQTHAHS T.Thanh Hoá;
- UBND xã Hà Trung, T.Thanh Hoá;
- CA xã Hà Trung, T.Thanh Hoá;
- THADS T.Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh